

# NGHIÊN CỨU XUNG ĐỘT TRONG MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI TỪ CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TẠI QUẬN HOÀN KIẾM, HÀ NỘI

Vũ Văn Doanh, Nguyễn Bá Anh Minh, Phạm Thị Mai Thảo  
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

## Tóm tắt

*Xung đột môi trường xã hội trong các dự án đầu tư xây dựng tại khu vực nghiên cứu - quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội - đặc biệt liên quan đến các chủ thể như cơ quan quản lý Nhà nước, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân. Những người này đều có quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm liên quan đến dự án. Các loại xung đột nổi bật gồm xung đột về chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng, môi trường, thiếu thông tin và truyền thông, cũng như xung đột quyền lợi giữa các bên liên quan. Để đảm bảo sự bền vững và phát triển của các dự án, các vấn đề này cần được giải quyết hiệu quả. Nghiên cứu này nhằm tìm ra giải pháp giảm thiểu xung đột tại khu vực trung tâm chính trị, văn hóa, xã hội của Việt Nam. Các giải pháp đề xuất bao gồm quy định pháp luật, nâng cao năng lực quản lý, hòa giải viên, điều chỉnh đền bù, bồi thường, giám sát dự án, học hỏi kinh nghiệm quốc tế và tách giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư.*

**Từ khóa:** Xung đột; Xã hội; Dự án đầu tư; Giải pháp; Giải phóng mặt bằng.

## Abstract

### *Study on social environment conflict of urban development projects in Hoan Kiem district, Hanoi city*

*Social and environmental conflicts in construction investment projects in the research area of Hoan Kiem district, Hanoi city - especially those involving stakeholders such as state management agencies, businesses, households and individuals - have been identified. These individuals have rights, interests, obligations and responsibilities related to the projects. Prominent conflicts include compensation policy conflicts, land clearance and resettlement conflicts, environmental conflicts, information and communication deficits and conflicts of interest among relevant parties. To ensure the sustainability and development of these projects, these issues need to be effectively addressed. This study aims to identify solutions to minimize conflicts in Vietnam's political, cultural and social center. Proposed solutions include legal regulations, enhancing management capacity, appointing mediators, adjusting compensation and monitoring projects, learning from international experiences and separating land acquisition from investment projects.*

**Keywords:** Conflicts; Society; Investment projects; Solutions; Land clearance.

## **1. Đặt vấn đề**

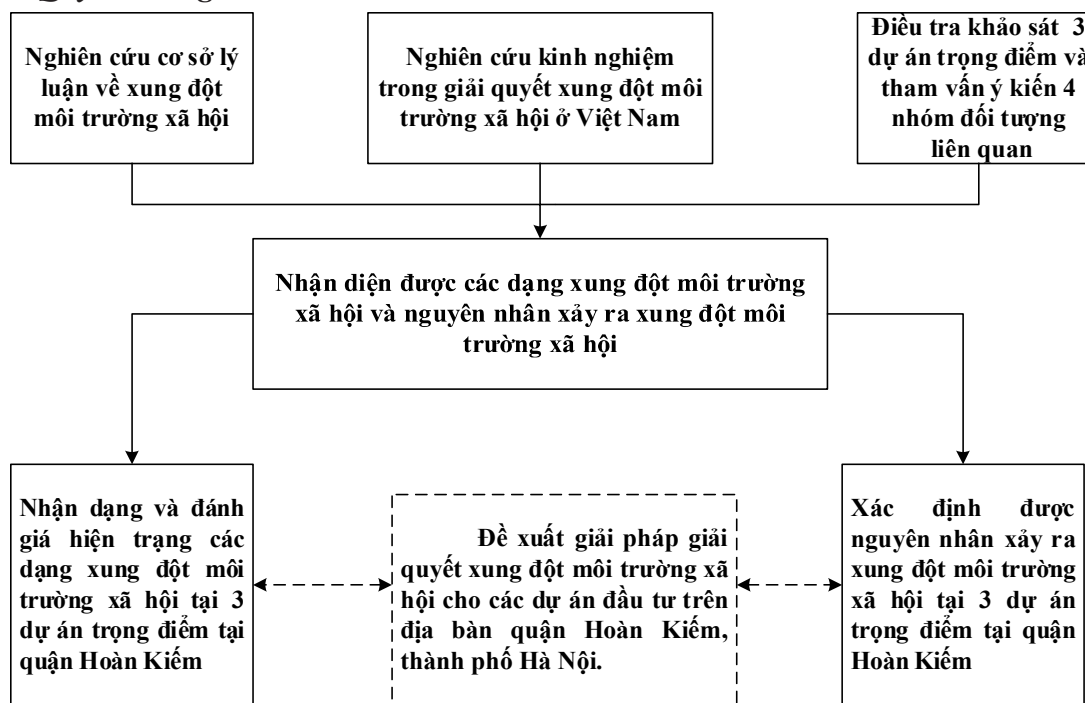
Xung đột môi trường xã hội là một khái niệm ngày càng được chú ý trong thời đại hiện đại khi sự phát triển kinh tế, đô thị hóa và tác động của con người lên môi trường tự nhiên đang dẫn đến những bất đồng và cạnh tranh giữa các cá nhân, nhóm, tổ chức và quốc gia. Đây là loại xung đột liên quan đến không gian sống, chất lượng cuộc sống, văn hóa, giáo dục và mối quan hệ giữa các nhóm dân cư trong một cộng đồng hay xã hội. Nhiều công trình nghiên cứu liên quan đã chỉ ra xung đột môi trường xã hội từ việc sử dụng không gian sống, tài nguyên thiên nhiên và quá trình đô thị hóa với ảnh hưởng từ cá nhân, cộng đồng đến quốc tế. Nghiên cứu của Myers và Kent (2001) về mất đất nông nghiệp và quá trình đô thị hóa chỉ ra những vấn đề gây ra xung đột giữa các nhóm dân cư về việc sử dụng không gian sống [1]. Nghiên cứu của Gleditsch (2012) cho thấy sự thiếu hụt tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là nước, có thể gây ra xung đột giữa các quốc gia [2]. Công trình nghiên cứu của Cinner và cộng sự (2018) tập trung vào xung đột liên quan đến việc sử dụng và quản lý các khu bảo tồn biển, chỉ ra rằng những xung đột này phát sinh từ việc sử dụng không hợp lý các tài nguyên thiên nhiên và không gian sống [3]. Nghiên cứu của Edward Ng và Xuân Thành Nguyễn (2016) về phát triển bền vững và giải quyết xung đột môi trường xã hội: Tiếp cận từ góc độ quy hoạch đô thị đưa ra tiếp cận quy hoạch đô thị cho phát triển bền vững [4]. Thêm vào đó, những tác động của những yếu tố

văn hóa - xã hội trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phân tích vai trò của văn hóa - xã hội trong quản lý tài nguyên và môi trường Việt Nam [5].

Xung đột môi trường xã hội cũng xuất hiện trong các dự án phát triển đô thị tại quận Hoàn Kiếm, trung tâm hành chính, chính trị, kinh tế và văn hóa của Hà Nội - Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Khu vực quận Hoàn Kiếm đã được quy hoạch và phát triển mạnh từ năm 1954 đến nay và hiện có 18 phường. Sự phát triển đô thị và kinh tế dẫn đến nhiều vấn đề môi trường và xung đột lợi ích giữa các chủ thể, đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng. Do đó, các dự án đầu tư tại quận Hoàn Kiếm đang đối diện với nhiều nguy cơ gây ra xung đột môi trường xã hội, liên quan đến việc bảo vệ di sản văn hóa, kiến trúc, quản lý rủi ro thiên tai và tăng cường khả năng chống chịu của đô thị. Bên cạnh đó, việc quy hoạch là sự chuyển đổi chức năng sử dụng đất từ đất cơ quan thành đất công cộng (trung tâm thương mại, khách sạn, văn phòng cho thuê, các công trình chính trị) là vấn đề rất phức tạp tác động đến việc giải quyết xung đột. Đây là vấn đề liên quan mật thiết tới đặc điểm văn hóa và lịch sử của khu vực. Nghiên cứu hướng tới việc cung cấp cho độc giả cái nhìn sâu sắc về khía cạnh này, tìm ra nguyên nhân gây ra xung đột, các bên liên quan đặc thù và đưa ra phương hướng giải quyết cũng như các biện pháp làm giảm xung đột trong tương lai.

## 2. Quy trình và phương pháp nghiên cứu

### 2.1. Quy trình nghiên cứu



### 2.2. Phương pháp thu thập tài liệu

Nghiên cứu tập trung vào việc đánh giá và phân tích các xung đột môi trường xã hội trong ba dự án trọng điểm quốc gia tại quận Hoàn Kiếm, bao gồm: Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ; Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu đất số 43F-47C phố Ngô Quyền, 36A phố Trần Hưng Đạo và 13 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh; Dự án xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) số 43 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm. Các dự án này liên quan đến nhiều lĩnh vực chính trị và xã hội, đại diện cho các loại dự án phát triển đô thị khác nhau và phản ánh những đặc điểm riêng biệt của quận Hoàn Kiếm. Việc thực hiện dự án không chỉ liên quan đến các vấn đề bền vững và môi trường mà còn tập trung vào việc bảo tồn di sản văn hóa, kiến trúc, quản lý rủi ro thiên tai và nâng

cao khả năng chống chịu của đô thị trước các thách thức môi trường.

### 2.3. Phương pháp khảo sát và điều tra xã hội học

Để xác định các xung đột môi trường xã hội trong các dự án đầu tư, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực địa kết hợp với phỏng vấn và đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. Nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn các cơ quan ban ngành, cùng các chủ thể liên quan đến các dự án trên địa bàn quận Hoàn Kiếm tập trung vào 4 nhóm đối tượng như Bảng 1.

### 2.4. Xử lý số liệu

Để phân tích xu hướng và mối tương quan giữa các yếu tố liên quan và để đánh giá quan hệ giữa các dự án và nguyên nhân xung đột, nghiên cứu sử dụng phần mềm SPSS và mô hình hồi quy đa biến để đánh giá mức độ tương quan giữa các biến.

**Bảng 1. Bảng thống kê điều tra xã hội học các nhóm đối tượng liên quan**

TT	Đối tượng phỏng vấn	Số lượng	Mục đích
1	Cán bộ của các cơ quan ban ngành liên quan	46	Tham vấn về quy trình giám sát, kiểm tra và xử lý vi phạm trong các dự án. Thu thập thông tin về những hạn chế và đề xuất cải tiến trong quản lý dự án liên quan đến môi trường và xung đột xã hội.
2	Chủ thể trực tiếp liên quan đến các dự án đầu tư	14	Chủ đầu tư: Thu thập thông tin liên quan đến 3 dự án nghiên cứu; Tham vấn quy trình thực hiện dự án, các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường và giải quyết xung đột xã hội; Thu thập thông tin về những thách thức và khó khăn trong quá trình thực hiện dự án. Nhà thầu: Tham vấn việc tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn lao động và phòng chống ô nhiễm trong quá trình thi công; Thu thập thông tin về những vấn đề thực tế trong việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường và giải quyết xung đột xã hội.
3	Người dân (đại diện hộ gia đình), đại diện doanh nghiệp trong khu vực có các dự án đầu tư.	159	Tham vấn về hiện trạng môi trường, tiếng ồn, chất lượng không khí, nước và các vấn đề xã hội khác liên quan đến dự án trong quá trình thực hiện. Thu thập ý kiến và đánh giá về việc giải quyết xung đột và hỗ trợ đền bù.
4	Chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực môi trường và xã hội	3	Tham vấn kinh nghiệm trong quá trình giải quyết xung đột môi trường xã hội trong các dự án nghiên cứu. Tham vấn kinh nghiệm trong đề xuất các giải pháp phòng ngừa và khắc phục những tác động tiêu cực từ các dự án.

### 2.5. Phương pháp SWOT

Được sử dụng nhằm phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong quá trình thực hiện 3 dự án đầu tư trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, trên cơ sở đó xác định nguyên nhân và đề xuất các giải pháp phù hợp.

### 2.6. Phương pháp phân tích nguyên nhân gốc rễ (Root Cause Analysis - RCA)

Là phương pháp rất hiệu quả để tìm ra nguyên nhân chính gây ra xung đột môi trường xã hội trong các dự án đầu tư trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

## 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

### 3.1. Thực trạng xung đột môi trường xã hội trong các dự án phát triển đô thị trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Qua việc điều tra tại 3 dự án trọng điểm quốc gia tại quận Hoàn Kiếm gồm: Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ [6]; Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu đất số 43F-47C phố Ngô Quyền, 36A phố Trần Hưng Đạo và 13 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh [7]; và Dự án xây dựng mới trụ sở TANDTC số 43 Hai Bà Trưng [8] có thể tổng hợp được bảng thông tin về một số kết quả điều tra khảo sát chính như Bảng 2:

**Nghiên cứu**

**Bảng 2. Kết quả tham vấn các đối tượng liên quan trong quá trình điều tra khảo sát**

TT	Dự án	Đối tượng điều tra	Một số kết quả điển hình
1	Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ (50 đối tượng được điều tra)	Cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân (UBND) quận Hoàn Kiếm và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 4 cán bộ	- 90 % người được hỏi đã biết đến dự án - 76 % người được hỏi cung cấp đầy đủ thông tin
		18 người, đại diện cho các hộ gia đình và doanh nghiệp trong khu vực xung quanh dự án	- Đã đọc và hiểu rõ tài liệu liên quan chiếm 64 % được điều tra - 80 % bị ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt
		25 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án:	- 80 % bị ảnh hưởng đến doanh nghiệp, cửa hàng, quán cafe... - 72 % cho rằng bồi thường và hỗ trợ tái định cư chưa hợp lý
		Các chuyên gia về bảo tồn và phát triển di sản văn hóa, lịch sử: 3 người, đại diện cho các nhà nghiên cứu và chuyên gia trong lĩnh vực bảo tồn di sản.	- 70 % kiến nghị cần đề xuất giảm thiểu tác động môi trường - 44 % kiến nghị đề xuất giải quyết xung đột và tranh chấp
2	Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu đất số 43F-47C phố Ngô Quyền, 36A phố Trần Hưng Đạo và 13 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh (31 đối tượng được điều tra).	Ban quản lý dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu: 5 người, bao gồm trường ban, phó ban, chuyên viên quản lý dự án, kỹ sư xây dựng, và các chuyên viên liên quan.	- 90 % số người được phỏng vấn cho biết dự án gặp nhiều khó khăn trong quá trình giải phóng mặt bằng (GPMB). - 100 % hộ dân không đồng thuận với việc GPMB và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
		UBND quận Hoàn Kiếm: 4 người, bao gồm lãnh đạo UBND quận, cán bộ, công chức liên quan đến dự án.	- 80 % số người được phỏng vấn đánh giá quy trình GPMB chưa minh bạch và công khai. - 100 % số người được phỏng vấn cho biết đã tổ chức nhiều cuộc làm việc với hộ dân nhằm thuyết phục họ chấp nhận việc GPMB và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
		15 hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án	- 80 % số người được phỏng vấn thừa nhận khó khăn trong việc giải quyết các khiếu nại, xung đột.
		7 bao gồm đại diện của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, và các cơ quan khác có liên quan đến dự án.	- 60 % số người được phỏng vấn đánh giá việc giải quyết khiếu nại chưa hiệu quả.
3	Dự án Xây dựng mới trụ sở làm việc TANDTC số 43 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (141 đối tượng được điều tra)	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng (ĐT XD) quận Hoàn Kiếm: 7 người, bao gồm trường ban, phó ban và các chuyên viên liên quan đến dự án.	- 70 % các chủ sử dụng đất bị ảnh hưởng cho rằng quá trình bồi thường, hỗ trợ, tái định cư diễn ra hợp lý và minh bạch. - 60 % cư dân và doanh nghiệp trong khu vực lân cận dự án đánh giá tích cực về việc giải quyết vấn đề GPMB.
		33 Cán bộ, công chức TANDTC sử dụng công trình, đại diện cho các bộ phận chức năng và nhân viên làm việc tại trụ sở mới.	- 90 % cán bộ, công chức TANDTC có góp ý về việc cải thiện hệ thống điều hòa không khí và ánh sáng tự nhiên tại trụ sở mới.

TT	Dự án	Đối tượng điều tra	Một số kết quả điển hình
		Các chủ sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi dự án (bao gồm cả 10 hộ dân bị cưỡng chế): Tổng cộng 36 hộ, mỗi hộ có thể có đại diện là chủ nhà hoặc thành viên trong gia đình, tổng 46 người. Cư dân và doanh nghiệp trong khu vực lân cận dự án: 55 người	75 % các chủ sử dụng đất bị ảnh hưởng mong muốn quy trình bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được rút ngắn thời gian và đơn giản hóa thủ tục hành chính. - 80 % cư dân và doanh nghiệp trong khu vực lân cận dự án đề nghị xây dựng kế hoạch giao thông hợp lý để giảm tải cho khu vực trung tâm thủ đô.

Tổng hợp kết quả điều tra xã hội học 4 nhóm đối tượng liên quan trong quá trình tham vấn nhằm xác định mức độ hài lòng, sự đồng thuận, các tác động tới cộng đồng, các khó khăn thách thức trong quá trình thực hiện dự án,... tại Bảng 2, đồng thời qua việc điều tra có thể phân tích được chủ thể xung đột và nguyên nhân xung đột tại Bảng 3.

***Bảng 3. Tổng hợp chủ thể xung đột môi trường xã hội và nguyên nhân tại 3 dự án điển hình tại quận Hoàn Kiếm, Hà Nội***

TT	Dự án	Chủ thể xung đột	Nguyên nhân xung đột
1	Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ	Chủ đầu tư (Sở VHTTDL), cơ quan chức năng (UBND thành phố Hà Nội, UBND quận Hoàn Kiếm) với cộng đồng người dân xung quanh khu vực dự án.	Cung cấp thông tin không đầy đủ, thiếu minh bạch, cũng như sự hợp tác chưa chặt chẽ giữa các bên liên quan trong việc giải quyết các vấn đề về bồi thường, tái định cư và tác động môi trường.
2	Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu đất số 43F-47C phố Ngô Quyền, 36A phố Trần Hưng Đạo và 13 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh	Chính quyền địa phương (UBND quận Hoàn Kiếm, UBND thành phố Hà Nội), chủ đầu tư cũng là UBND quận Hoàn Kiếm và hộ dân trong khu vực dự án Trường Tiểu học Võ Thị Sáu.	Liên quan đến việc giải phóng mặt bằng và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Nguyên nhân chính là do thông tin về dự án chưa được truyền đạt rõ ràng và đầy đủ đến hộ dân, thiếu minh bạch trong quá trình GPMB, chưa đảm bảo quyền lợi của người dân và hiệu quả trong việc giải quyết các khiếu nại, xung đột.
3	Dự án Xây dựng mới trụ sở làm việc TANDTC số 43 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Chủ đầu tư Bộ Tài chính, Chính quyền địa phương (UBND quận Hoàn Kiếm và các cơ quan liên quan) và hộ dân trong khu vực dự án.	Việc lập kế hoạch GPMB, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa đảm bảo tính công bằng, minh bạch, dẫn đến sự không hài lòng của một số hộ dân bị cưỡng chế và ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án.

Bảng 3 cho thấy nguyên nhân chủ yếu nhất trong xung đột môi trường xã hội của 3 dự án là do thông tin về dự án chưa đầy đủ, công tác giải phóng mặt bằng và đền bù hỗ trợ chưa đảm bảo cho người dân,...

Hồi cố số liệu về các dự án và mở rộng có thể tổng hợp thông tin về các

dạng xung đột môi trường xã hội trong các dự án đầu tư phát triển trên địa bàn quận Hoàn Kiếm gồm 5 dạng chính là xung đột về lợi ích, quyền lợi, quy hoạch, ảnh hưởng môi trường sống và xung đột về văn hóa được tổng hợp như Bảng 4.

## Nghiên cứu

**Bảng 4. Tổng hợp thông tin về các dạng xung đột môi trường xã hội trong các dự án phát triển đô thị tại quận Hoàn Kiếm**

Dạng xung đột	Nguyên nhân xung đột	Mối liên hệ với dự án đầu tư xây dựng	Giai đoạn dự án liên quan	Tình trạng xung đột
Xung đột về lợi ích	GPMB gây ra tranh chấp	Quy mô, mức độ, cường độ	Đền bù và tái định cư	Không đồng ý với phương án bồi thường
Xung đột về quyền lợi	Đòi đền bù cao hơn mong đợi	Mức độ, tính chất, hành động	Đền bù và tái định cư	Không đồng ý với diện tích đất GPMB
Xung đột về quy hoạch	Dự án không phù hợp với quy hoạch	Tính chất, tương quan, nguyên nhân	Lập kế hoạch	Không đồng ý với giá trị bồi thường, hỗ trợ
Xung đột về môi trường	Ảnh hưởng môi trường sống xung quanh	Quy mô, mức độ, cường độ, tính chất	Thi công và vận hành	Không đồng ý với thời gian GPMB hoặc bồi thường. Không đồng ý với việc thi công gây ảnh hưởng môi trường sống, lún nứt công trình lân cận
Xung đột về văn hóa	Ảnh hưởng đến di sản văn hóa	Quy mô, mức độ, cường độ, tính chất	Thẩm định và phê duyệt	Không đồng ý với việc thu hồi đất của cơ quan nhà nước

Để đánh giá mức độ liên quan thông tin trong quá trình điều tra, nghiên cứu đã xử lý số liệu và chạy hàm hồi quy với cả 3 dự án. Đối với dự án Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ cho thấy các biến độc lập có ảnh hưởng đến kỳ vọng và mong muốn của các đối tượng ảnh hưởng sau khi dự án hoàn thành, trong đó biến “Đánh giá của đối tượng ảnh hưởng về quá trình thực hiện dự án” có ảnh hưởng nhiều nhất. Đồng thời cho thấy việc thực hiện dự án cần chú trọng đến việc đánh giá và hỗ trợ các đối tượng ảnh hưởng trong quá trình thực hiện dự án, nhằm tăng kỳ vọng và mong muốn của họ sau khi dự án hoàn thành, nâng cao sự hợp tác và hỗ trợ giữa các bên liên quan, bao gồm chủ đầu tư, cơ quan chức năng và cộng đồng, cũng như tiếp tục lắng nghe ý kiến của chuyên gia, nhà nghiên cứu và đối tượng ảnh hưởng

để cải thiện dự án và giảm thiểu các tác động tiêu cực.

Với Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu: Mô hình hồi quy cho thấy các yếu tố như minh bạch trong quá trình GPMB, đảm bảo quyền lợi của người dân trong quá trình bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, hiệu quả trong việc giải quyết các khiếu nại, xung đột và mức độ thuyết phục của UBND quận Hoàn Kiếm đều có ảnh hưởng đến mức độ đồng thuận của hộ dân trong việc GPMB.

Dự án Xây dựng mới trụ sở làm việc TANDTC số 43 Hai Bà Trưng. Điều này cho thấy những yếu tố như môi trường làm việc và tiện nghi cho cán bộ, công chức TANDTC, quá trình bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ dân và sự cải thiện môi trường đô thị và tôn tạo di tích lịch sử đều góp phần làm tăng hiệu quả của dự án.

### **3.2. Đề xuất một số giải pháp giải quyết xung đột môi trường xã hội trong các dự án phát triển đô thị trên địa bàn quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**

Dựa trên kết quả phân tích bằng phương pháp SWOT với 3 dự án điển hình nghiên cứu tổng hợp và đề xuất được một số giải pháp nhằm hạn chế và giải quyết xung đột môi trường xã hội trong các dự án phát triển đô thị tại quận Hoàn Kiếm như sau:

*Thứ nhất*, cần tăng cường sự minh bạch thông tin về dự án, kế hoạch bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hộ dân, đặc biệt là kinh phí dự án và kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đồng thời cần phải đẩy mạnh sự hợp tác giữa các bên liên quan, bao gồm chủ đầu tư, cơ quan chức năng và cộng đồng, trong việc cung cấp thông tin về dự án, bồi thường, tái định cư và các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường. Ví dụ như trường hợp dự án Trường Tiểu học Võ Thị Sáu là mô hình thành công về giải quyết các xung đột hiện tại, đảm bảo tiến độ dự án và đáp ứng nhu cầu giáo dục của người dân trong khu vực khi các thông tin được công khai, minh bạch.

*Thứ hai*, thực hiện đánh giá và hỗ trợ đầy đủ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dự án, nhằm nâng cao sự hài lòng và mong muốn của họ sau khi dự án hoàn thành. Thực hiện các cuộc đối thoại, đàm phán giữa chính quyền và hộ dân để đạt được sự đồng thuận trong quá trình GPMB, giải quyết tranh chấp hiệu quả, kịp thời. Cần trao đổi, lắng nghe ý kiến của chuyên gia, nhà nghiên cứu và đối tượng bị ảnh hưởng để cải thiện dự án và giảm thiểu các tác động tiêu cực.

*Thứ ba*, nâng cao năng lực quản lý, thương lượng, đàm phán của cán bộ, đặc

biệt là hòa giải viên là rất quan trọng trong việc giải quyết các tranh chấp trên mọi vấn đề thuộc quản lý Nhà nước. Việc đưa ra các giải pháp như tăng cường giám sát và kiểm tra các dự án đầu tư, xây dựng các quy định rõ ràng về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng, áp dụng các phương pháp đánh giá giá trị tài sản hợp lý và minh bạch và thiết lập cơ chế thẩm định độc lập giúp giải quyết tranh chấp liên quan đến giá đền bù là cần thiết. Kết hợp với tận dụng cơ hội phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân địa phương thông qua việc tạo ra các cơ hội việc làm và thúc đẩy du lịch. Hoặc tận dụng cơ hội hỗ trợ từ chính quyền địa phương, cộng đồng và các tổ chức, doanh nghiệp địa phương để đẩy nhanh tiến độ dự án rút ngắn thời gian thực hiện dự án.

*Thứ tư*, nên tách vấn đề GPMB ra khỏi các giai đoạn khác của dự án để tập trung vào nhiệm vụ cụ thể, từ đó giảm thiểu xung đột và tranh chấp giữa các bên liên quan. Ngoài ra, nghiên cứu cũng khuyến nghị nên lấy ý kiến của người dân để xây dựng quy hoạch trên cơ sở đồng thuận của cộng đồng.

### **4. Kết luận**

Từ việc nghiên cứu điển hình 3 dự án trọng điểm trên địa bàn quận Hoàn Kiếm là Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ; Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu đất số 43F-47C phố Ngô Quyền, 36A phố Trần Hưng Đạo và 13 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh; Dự án xây dựng mới trụ sở Tòa án Nhân dân tối cao số 43 Hai Bà Trưng cho thấy nguyên nhân dẫn tới thực trạng xung

## Nghiên cứu

đột môi trường xã hội trong các dự án đầu tư xây dựng tại quận Hoàn Kiếm là: Thứ nhất do cung cấp thông tin chưa được đầy đủ giữa các đối tượng liên quan đặc biệt là cộng đồng chịu tác động; Thứ hai là bồi thường, tái định cư chưa được thỏa đáng; Thứ ba là các tác động môi trường sống trong quá trình xây dựng dự án và dẫn tới xung đột giữa các bên liên quan với các dạng xung đột phổ biến là ảnh hưởng môi trường sống và xung đột về văn hóa. Từ đó, tổng hợp 5 dạng xung đột gồm: Xung đột về lợi ích, quyền lợi, quy hoạch, ảnh hưởng môi trường sống và xung đột về văn hóa. Chủ thể của xung đột là các bên liên quan trong quá trình thực hiện các dự án cụ thể đều có những nguyên nhân riêng. Chủ thể liên quan gồm cơ quan chức năng, nhà đầu tư, nhà thầu, cư dân và tổ chức xã hội.

Nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu xung đột môi trường xã hội trong quá trình thực hiện dự án trên địa bàn quận Hoàn Kiếm cần chú ý một số giải pháp như: Công khai minh bạch thông tin trong quá trình thực hiện dự án ngay từ khâu lập kế hoạch, thực hiện và giám sát; Thực hiện các cuộc đối thoại, đàm phán giữa chính quyền và hộ dân để đạt được sự đồng thuận trong quá trình GPMB, giải quyết tranh chấp hiệu quả, kịp thời; Nâng cao năng lực quản lý, thương lượng, đàm phán của cán bộ, đặc biệt là hòa giải viên là rất quan trọng trong việc giải quyết các tranh chấp trên mọi vấn đề thuộc quản lý Nhà nước; Cần trao đổi, lắng nghe ý kiến

của chuyên gia, nhà nghiên cứu và đối tượng bị ảnh hưởng để cải thiện dự án và giảm thiểu các tác động tiêu cực.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Myers và Kent (2001). *Environmental refugees: A growing phenomenon of the 21<sup>st</sup> century*. The Royal society, Public online 19.10.2001
  - [2]. Gleditsch (2012). *Shared rivers and conflict - A reconsideration*. Political Geography Volume 31, Issue 8, Pages 519 - 527
  - [3]. Cinner et al., (2018). *Building adaptive capacity to climate change in tropical coastal communities*. <https://www.nature.com/articles/s42949-022-00053-1>.
  - [4]. Edward Ng, Xuan Thanh Nguyen (2016). *Sustainable development and social environmental conflict resolution: An urban planning approach*.
  - [5]. Hoàng Hữu Bình (Chủ biên) (2006). *Những tác động của những yếu tố văn hóa - xã hội trong quản lý nhà nước đối với tài nguyên và môi trường trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa*.
  - [6]. Ủy ban Nhân dân Quận Hoàn Kiếm (2020). *Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật xung quanh đền Bà Kiệu, phường Lý Thái Tổ*.
  - [7]. Ủy ban Nhân dân Quận Hoàn Kiếm (2016). *Báo cáo đầu tư Dự án xây dựng trường Tiểu học Võ Thị Sáu tại khu đất số 43F-47C phố Ngô Quyền, 36A phố Trần Hưng Đạo và 13 phố Phan Huy Chú, phường Phan Chu Trinh*.
  - [8]. Ủy ban Nhân dân Quận Hoàn Kiếm (2019). *Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án xây dựng mới trụ sở TANDTC số 43 Hai Bà Trưng*.
- BBT nhận bài: 10/5/2023; Phản biện xong: 11/5/2023; Chấp nhận đăng: 29/6/2023